



TẾT

Bách khoa toàn thư mở Wikipedia

Mục từ này nói Tết Nguyên đán là Tết lớn nhất của người Việt; xem các nghĩa khác tại Tết (định hướng).

Bình hoa mai ngày Tết

Tết Nguyên đán (hay còn gọi là **Tết Cả**, **Tết Ta**, **Tết Âm lịch**, **Tết Cổ truyền**, **năm mới** hay chỉ đơn giản **Tết**) là dịp lễ quan trọng nhất trong văn hóa của người Việt Nam và một số các dân tộc chịu ảnh hưởng văn hóa Trung Quốc khác. Chữ "Tết" do chữ "Tiết" (節) mà thành.^[1] Hai chữ "Nguyên đán" (元旦) có gốc chữ Hán; "nguyên" có nghĩa là sự khởi đầu hay sơ khai và "đán" là buổi sáng sớm. Cho nên đọc đúng phiên âm phải là "Tiết Nguyên Đán" (Tết Nguyên đán được người Trung Quốc ngày nay gọi là *Xuân tiết* (春節), *Tân niên* (新年) hoặc *Nông lịch tân niên* (農曆新年).

Vì Trung Quốc và một số nước chịu ảnh hưởng văn hóa Trung Quốc dùng lịch pháp theo chu kỳ vận hành của mặt trăng nên Tết Nguyên Đán muộn hơn Tết Dương lịch (còn gọi nôm na là Tết Tây). Do quy luật 3 năm nhuận một tháng của Âm lịch nên ngày đầu năm của dịp Tết Nguyên đán không bao giờ trước ngày 21 tháng 1 Dương lịch và sau ngày 19 tháng 2 Dương lịch mà thường rơi vào khoảng cuối tháng 1 đến giữa tháng 2 Dương lịch. Toàn bộ dịp Tết Nguyên đán hàng năm thường kéo dài trong khoảng 7 đến 8 ngày cuối năm cũ và 7 ngày đầu năm mới (23 tháng Chạp đến hết ngày 7 tháng Giêng).

- **Lịch sử**

Từ nguyên

Nguyên nghĩa của Tết chính là "tiết".^[1] Văn hóa Đông Á – thuộc văn minh nông nghiệp lúa nước – do nhu cầu canh tác nông nghiệp đã "phân chia" thời gian trong một năm thành 24 tiết khác nhau (và ứng với mỗi tiết này có một thời khắc "giao thời") trong đó tiết quan trọng nhất là tiết khởi đầu của một chu kỳ canh tác, gieo trồng, tức là Tiết Nguyên Đán sau này được biết đến là Tết Nguyên Đán.

Nguồn gốc ra đời

Theo lịch sử Trung Quốc, nguồn gốc Tết Nguyên Đán có từ đời Tam Hoàng Ngũ Đế và thay đổi theo từng thời kỳ.^[2] Đời Tam đại, nhà Hạ chuộng màu đen nên chọn tháng giêng, tức tháng Dần. Nhà Thương thích màu trắng nên lấy tháng Sửu, tức tháng chạp, làm tháng đầu năm. Nhà Chu ưa sắc đỏ nên chọn tháng Tỵ, tức tháng mười một, làm tháng Tết. Các vua chúa nói trên

quan niệm về ngày giờ "tạo thiên lập địa" như sau: giờ Tý thì có trời, giờ Sửu thì có đất, giờ Dần sinh loài người nên đặt ra ngày tết khác nhau.

Đời Đông Chu, Khổng Tử đổi ngày Tết vào một tháng nhất định là tháng Dần. Đời nhà Tần (thế kỷ 3 TCN), Tần Thủy Hoàng lại đổi qua tháng Hợi, tức tháng mười. Đến thời nhà Hán, Hán Vũ Đế (140 TCN) lại đặt ngày Tết vào tháng Dần, tức tháng giêng. Từ đó về sau, không còn triều đại nào thay đổi về tháng Tết nữa.^[1]

Trước năm 1967, Việt Nam lấy giờ Bắc Kinh làm chuẩn cho âm lịch. Ngày 8 tháng 8 năm 1967, nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ban hành đổi lịch dùng múi giờ GMT +7 làm chuẩn. Vì thế hai miền nam bắc Việt Nam đón Tết Mậu Thân hai ngày khác nhau (miền bắc ngày 29 tháng 1 trong khi miền nam thì ngày 30 tháng 1).^[3]

Quan niệm ngày Tết

Người Việt tin rằng vào ngày Tết mọi thứ đều phải mới, phải đổi khác, từ ngoại vật cho đến lòng người, vì vậy khoảng mười ngày trước Tết họ thường sơn, quét vôi nhà cửa lại. Họ cũng tất bật đi sắm sửa quần áo mới để mặc trong dịp này. Trong những ngày Tết họ kiêng cử không nóng giận, cãi cọ. Tết là dịp để mọi người hàn gắn những hiềm khích đã qua và là dịp để chuộc lỗi. Mọi người đi thăm viếng nhau và chúc nhau những lời đầy ý nghĩa. Trẻ em sau khi chúc Tết người lớn còn được lì xì bằng một phong bì đỏ thắm có đựng ít tiền dành cho chúng tiêu xài ngày Tết. Tết ở 3 miền Bắc, Trung, Nam ở Việt Nam

- **Sắm tết**

Bài chi tiết: Chợ Tết

Chợ Tết là những phiên chợ có phiên họp chợ vào trước tết từ 25 tháng Chạp cho đến 30 tháng Chạp, bán nhiều mặt hàng, nhưng nhiều nhất là các mặt hàng phục vụ cho tết Nguyên đán, như lá dong để gói bánh chưng, gạo nếp để gói bánh chưng hoặc nấu xôi, gà trống, các loại trái cây dùng thờ cúng (ngũ quả) để cúng tổ tiên,...^[4] Vì tất cả những người buôn bán hầu như sẽ nghỉ bán hàng trong những ngày Tết, những ngày đầu năm mới không họp chợ, nên phải mua để dùng cho đến khi họp chợ trở lại đưa đến mức cầu rất cao. Người Việt có câu *mồng bốn chợ ma, mồng ba chợ người* nên chợ được họp phiên đầu năm là mồng ba tết (ngày 3 tháng 1 âm lịch). Hơn nữa, chợ Tết cũng để thỏa mãn một số nhu cầu mua sắm để thưởng ngoạn, để lễ bái như hoa tết, những loại trái cây, đặc biệt là dưa hấu và những loại trái có tên đem lại may mắn như măng cầu, dưa, đu đủ, xoài,... Những loại chợ Tết đặc biệt cũng sẽ chấm dứt vào trước giờ Ngọ giao thừa. Vào những ngày này, các chợ sẽ bán suốt cả đêm, và đi chợ Tết đêm là một trong những cái thú đặc biệt. Kèm theo các chợ mua bán ngày giáp tết đông đúc, nhiều nơi còn tổ chức các chợ hoa nhằm vui xuân.

Hiện nay, nhiều chợ Gốm đã được mở vào ngày giáp Tết để phục vụ người dân.^[5]

- **Dọn dẹp, trang trí**

Mâm ngũ quả

Bài chi tiết: Mâm ngũ quả

Mâm ngũ quả là một mâm trái cây có chừng năm thứ trái cây khác nhau thường có trong ngày Tết Nguyên Đán của người Việt. Các loại trái cây bày lên thể hiện nguyện ước của gia chủ qua tên gọi, màu sắc và cách sắp xếp của chúng.

Mâm ngũ quả của người miền Bắc gồm: chuối, ớt, bưởi, quýt, lê. Có thể thay thế bằng cam, quýt, lê-ki-ma, hồng xiêm, hồng đỏ. Chuối xanh cong lên ôm lấy bưởi mang ý nghĩa đùm bọc.

Chọn 5 thứ quả theo quan niệm người xưa là ngũ hành ứng với mệnh của con người. Chọn số lẻ tượng trưng cho sự phát triển, sinh sôi.

Mâm ngũ quả người miền Nam gồm dưa, đu đủ, măng cầu, sung, xoài với ngụ ý *cầu sung vừa đủ xài*.^[6]

Cây nêu

Bài chi tiết: Cây nêu

Cây nêu là một cây tre cao khoảng 5–6 mét^[7]. Ở ngọn thường treo nhiều thứ (tùy theo từng địa phương) như vàng mã, bùa trừ tà, cành xương rồng, bầu rượu bện bằng rơm, hình cá chép bằng giấy (để táo quân dùng làm phương tiện về trời), giải cờ vải tây, điều (màu đỏ), đôi khi người ta còn cho treo lủng lẳng những chiếc khánh nhỏ bằng đất nung, mỗi khi gió thổi, những khánh đất va chạm nhau tại thành những tiếng kêu leng keng nghe rất vui tai... Ở Gia Định xưa, sách Gia Định Thành Thông Chí của Trịnh Hoài Đức, Tập Hạ chép rằng: "*bữa trừ tịch (tức ngày cuối năm) mọi nhà ở trước cửa lớn đều dựng một cây tre, trên buộc cái giỏ bằng tre, trong giỏ đựng trầu cau vôi, ở bên giỏ có treo giấy vàng bạc, gọi là "lên nêu"... có ý nghĩa là để làm tiêu biểu cho năm mới mà tẩy trừ những xấu xa trong năm cũ"*.^[7]

Người ta tin rằng những vật treo ở cây nêu, cộng thêm những tiếng động của những khánh đất, là để báo hiệu cho ma quỷ biết rằng nơi đây là nhà có chủ, không được tới quấy nhiễu... Vào buổi tối, người ta treo một chiếc đèn lồng ở cây nêu để tổ tiên biết đường về nhà ăn Tết với con cháu. Vào đêm trừ tịch còn cho đốt pháo ở cây nêu để mừng năm mới tới, xua đuổi ma quỷ hoặc những điều không may. Cây nêu thường được dựng vào ngày 23 tháng chạp, là ngày Táo quân về trời chính vì từ ngày này cho tới đêm Giao thừa vắng mặt Táo công, ma quỷ thường nhân cơ hội này lên về quấy nhiễu, nên phải trồng cây nêu để trừ tà. Ngày 7 tháng Giêng triệt hạ, gọi là "hạ nêu" phàn những khoản vay mượn thiếu thốn trong tiết ấy không được đòi hỏi, đợi ngày hạ nêu rồi mới được đòi hỏi".^[7]



Tranh Đông Hồ trang trí ngày Tết Nguyên Đán

Tranh tết

Bài chi tiết: Tranh dân gian Việt Nam, Tranh Đông Hồ, Tranh Hàng Trống, và Tranh Kim Hoàng
Phía trên bàn thờ thường treo một tranh dân gian vẽ ngũ quả, chiếc cuốn thư... có khi là một chữ Nho(chữ Tâm, Phúc, Đức...).

Tranh Tết từ lâu đã trở thành một tập quán, một thú chơi của người dân Việt Nam và không chỉ người có tiền mới chơi tranh mà người ít tiền cũng có thể chơi tranh. Nó là một phần không thể thiếu trong không gian của ngày Tết cổ truyền xưa kia. Những màu sắc rực rỡ như khơi gợi nên cảm giác mới mẻ ấm cúng rộn rã sắc xuân trong mỗi gia đình của người Việt.^[8]

Câu đối Tết

Bài chi tiết: Câu đối

Để trang hoàng nhà cửa và để thưởng Xuân, trước đây từ các nho học cho tới những người bình dân "tôn cổ" vẫn còn trọng tục treo "câu đối đỏ" nhân ngày Tết. Những câu đối này được viết bằng chữ Nho (màu đen hay vàng) trên những tấm giấy đỏ hay hồng đào cho nên còn được gọi là câu đối đỏ.^[9] Bản thân chữ "câu đối đỏ" cũng xuất hiện trong câu đối Tết sau:

*Thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ
Cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh.*

Hoa tết



Hoa đào Nhật Tân



Hoa mai ngày Tết

Ngoài hai loại hoa đặc trưng cho Tết là đào và mai, hầu như nhà nào cũng có thêm những loại hoa để thờ cúng và hoa trang trí. Hoa thờ cúng có thể như hoa vạn thọ, cúc, lay ơn, hoa huệ...; hoa để trang trí thì muôn màu sắc như hoa hồng, hoa thủy tiên, hoa lan, hoa thược dược, hoa violet, hoa đồng tiền,... Ngoài ra, hoa hồng, cẩm chướng, loa kèn, huệ tây, lá mống, thạch thảo... cắm kèm sẽ tạo sự phong phú và mang ý nghĩa sum họp cho bình hoa ngày tết. Màu sắc tươi vui chủ đạo của bình hoa cũng ngụ ý cầu mong một năm mới làm ăn phát đạt, gia đình an khang và sung túc.^[10]

Hoa đào

Miền Bắc thường chọn cành đào đỏ để cắm trên bàn thờ hoặc cây đào trang trí trong nhà, theo quan niệm người Trung Quốc, đào có quyền lực trừ ma và mọi xấu xa, màu đỏ chứa đựng sinh khí mạnh, màu đào đỏ thắm là lời cầu nguyện và chúc phúc đầu xuân.^[11]

Sự tích hoa đào ngày Tết:

Ngày xưa, ở phía Đông núi Sóc Sơn, có một cây hoa đào mọc đã lâu đời. Cành lá đào sum suê, to lớn khác thường, bóng rậm che phủ cả một vùng rộng. Có hai vị thần tên là Trà và Uất Lũy trú ngụ ở trên cây hoa đào khổng lồ này, tỏa rộng uy quyền che chở cho dân chúng khắp vùng. Quỷ dữ hay ma quái nào bén mảng lui đến ắt khó mà tránh khỏi sự trừng phạt của 2 vị thần linh. Ma quỷ rất khiếp sợ uy vũ sấm sét của hai vị thần, đến nỗi sợ luôn cả cây đào. Chỉ cần trông thấy cành hoa đào là bỏ chạy xa bay. Đến ngày cuối năm, cũng như các thần khác, hai thần Trà và Uất Lũy phải lên thiên đình châu Ngọc Hoàng. Trong mấy ngày Tết, 2 thần vắng mặt ở trần gian, ma quỷ hoành hành, tác oai tác quái. Để ma quỷ khỏi quấy phá, dân chúng đã đi bẻ cành hoa đào về cắm trong lọ, nhờ ai không bẻ được cành đào thì lấy giấy hồng điều vẽ hình 2 vị thần linh dán ở cột trước nhà, để xua đuổi ma quỷ. Từ đó, hàng năm cứ mỗi dịp Tết đến, mọi nhà đều cố gắng đi bẻ cành hoa đào về cắm trong nhà trừ ma quỷ.^[12]

Hoa mai

Hoa Mai, với miền Nam nước Việt, nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới rất thích hợp môi trường cho hoa Mai đơm bông nảy lộc mỗi dịp Xuân về Tết đến. Miền Trung và miền Nam lại hay dùng cành mai vàng hơn miền Bắc, màu vàng tượng trưng cho sự cao thượng vinh hiển cao sang, màu vàng còn tượng trưng cho vua (thời phong kiến). Màu vàng thuộc hành Thổ trong Ngũ hành, theo quan điểm người Việt, Thổ nằm ở vị trí trung tâm và màu vàng được tượng trưng cho sự phát triển nòi giống.^[13] Đối với người miền Nam, nếu hoa Mai nở đúng vào lúc đón giao thừa hay nở vào sáng sớm ngày mừng một Tết thì điều đó có nghĩa là sự may mắn, thịnh vượng, và hạnh phúc sẽ đến với cả gia đình trong năm đó.^[14]

Cây quất

Tết đến, cây quất thường được trang trí tại phòng khách. Cây quất Tết ngày càng có nhiều kiểu dáng cầu kỳ nhưng vẫn phải bảo đảm sự xum xuê, lá xanh tốt, quả vàng chi chít thể hiện sự trù phú, hứa hẹn năm mới được mùa, ăn nên làm ra, dồi dào sức sống.**Lỗi chú thích: Không có “để đóng thẻ”** Cũng trong ngày này, người ta thường đi thăm mồ mả gia tiên, sửa sang, dọn cỏ, quét vôi và làm một mâm cỗ cúng mời tổ tiên về ăn Tết với con cháu.

Ngày Tất niên

Bài chi tiết: Tất niên

Có thể là ngày 30 tháng Chạp (nếu là năm đủ) hoặc 29 tháng Chạp (nếu là năm thiếu) được gọi là *ngày Tất niên*. Đây là ngày gia đình sum họp lại với nhau để ăn cơm buổi tất niên. Buổi tối ngày này, người ta làm cỗ cúng tất niên. Giữa ngày 30 (hoặc 29) tháng Chạp và ngày Mồng 1 tháng Giêng, giờ Tý (từ 23 giờ hôm trước đến 1 giờ hôm sau), trong đó, thời điểm bắt đầu giờ *Chính Tý* (0 giờ 0 phút 0 giây ngày Mồng 1 tháng Giêng) là thời khắc quan trọng nhất của dịp Tết, đánh dấu sự chuyển giao năm cũ và năm mới, được gọi là *Giao thừa*. Để ghi nhận thời

khắc này, người ta thường làm hai mâm cỗ. Một mâm cúng gia tiên tại bàn thờ ở trong nhà mình và một mâm cúng thiên địa ở khoảng sân trước nhà. Một số cộng đồng lấy con hổ là vật thờ thì gọi là cúng *Ông Ba Mươi*. Một số cộng đồng khác thì có một phần cỗ dành để cúng chúng sinh, cúng những cô hồn lang thang, không nơi nương tựa.

Sắp dọn bàn thờ: Trong gia đình người Việt thường có một bàn thờ tổ tiên, ông bà (hay còn gọi ông Vải). Tùy theo từng nhà, cách trang trí và sắp đặt bàn thờ khác nhau. Biền, bàn thờ là nơi tưởng nhớ, là thế giới thu nhỏ của người đã khuất. Hai cây đèn tượng trưng cho mặt trời, mặt trăng, hương là tinh tú. Hai bát hương để đối xứng, phía sau 2 cây đèn thường có hai cành hoa cúc giấy, với nhiều bông nhỏ bao quanh bông lớn. Cũng có nhà cắm "cành vàng lá ngọc" (một thứ hàng mã) với cầu mong làm ăn được quả vàng, quả bạc, buôn bán lãi gấp 5 hoặc gấp 10 lần năm trước. Ở giữa có trục "vũ trụ" là khúc trầm hương dưới dạng khúc khuỷu, vươn lên trong bát hương. Nhiều gia đình đặt xen giữa đèn và hương là hai cái đĩa để đặt hoa quả lễ gọi là mâm ngũ quả (tùy mỗi miền có sự biến thiên các loại quả, nhưng mỗi loại quả đều có ý nghĩa của nó), phía trước bát hương để một bát nước trong, coi như nước thiêng. Hai cây mía đặt ở hai bên bàn thờ là để các cụ chống gậy về với con cháu, dẫn linh hồn tổ tiên từ trên trời về hạ giới...

Giao thừa

Các ông đồ viết chữ lên giấy đỏ

Bài chi tiết: Giao thừa

Giao thừa là thời khắc chuyển giao giữa năm cũ và năm mới. Trong thời khắc giao thừa mọi người trong gia đình thường dành cho nhau những lời chúc tốt đẹp nhất. Dịp này, người ta thường bắn pháo hoa ở những địa điểm rộng rãi, thoáng mát.^[15]

Cúng Giao thừa (hay lễ *Trừ tịch*): là lễ cúng để đem bỏ hết đi những điều xấu của năm cũ sắp qua để đón những điều tốt đẹp của năm mới sắp đến.^[16]



Cúng Giao thừa ngoài trời

Theo tục lệ cổ truyền thì *Giao thừa* được tổ chức nhằm đón các Thiên binh (12 vị Hành khiển). Lúc đó họ đi thị sát dưới hạ giới, rất vội không kịp vào tận bên trong nhà được, nên bàn cúng thường được đặt ở ngoài cửa chính mỗi nhà. Hết một năm, vị Hành khiển (行遣) cũ đã cai quản Hạ giới trong năm cũ sẽ bàn giao công việc cho vị Hành khiển mới đi xuống sẽ cai quản Hạ giới trong năm mới. Mỗi năm có một vị, sau 12 năm thì các vị Hành khiển sẽ luân phiên trở lại. Mười hai vị Hành khiển và Phán quan gồm:

1. **Năm Tý: *Chu Vương Hành Khiển***, Thiên Ôn Hành Binh chi Thần, Lý Tào Phán quan.
2. **Năm Sửu: *Triệu Vương Hành Khiển***, Tam thập lục phương Hành Binh chi Thần, Khúc Tào Phán quan.
3. **Năm Dần: *Ngụy Vương Hành Khiển***, Mộc Tinh chi Thần, Tiêu Tào Phán quan.
4. **Năm Mão: *Trịnh Vương Hành Khiển***, Thạch Tinh chi Thần, Liêu Tào Phán quan.
5. **Năm Thìn: *Sở Vương Hành Khiển***, Hỏa Tinh chi Thần, Biểu Tào Phán quan.

6. **Năm Tỵ: Ngô Vương Hành Khiển**, Thiên Hải chi Thần, Hứa Tào Phán quan.
7. **Năm Ngọ: Tấn Vương Hành Khiển**, Thiên Hao chi Thần, Nhân Tào Phán quan.
8. **Năm Mùi: Tống Vương Hành Khiển**, Ngũ Đạo chi Thần, Lâm Tào Phán quan.
9. **Năm Thân: Tề Vương Hành Khiển**, Ngũ Miếu chi Thần, Tống Tào Phán quan.
10. **Năm Dậu: Lỗ Vương Hành Khiển**, Ngũ Nhạc chi Thần, Cự Tào Phán quan.
11. **Năm Tuất: Việt Vương Hành Khiển**, Thiên Bá chi Thần, Thành Tào Phán quan.
12. **Năm Hợi: Lưu Vương Hành Khiển**, Ngũ Ôn chi Thần, Nguyễn Tào Phán quan.

Mâm lễ được sắp bày với lòng thành kính tiễn đưa người Nhà Trời đã cai quản mình năm cũ trở lại Thiên đình và đón người mới xuống sẽ làm nhiệm vụ cai quản Hạ giới năm tới. Vì việc bàn giao, tiếp quản công việc hết sức khẩn trương nên các vị chỉ có thể ăn vội vàng hoặc mang theo, thậm chí chỉ chứng kiến lòng thành của chủ nhà^[17]. Trên chiếc hương án có bình hương, hai ngọn đèn dầu hoặc hai ngọn nến. Lễ vật gồm: chiếc thủ lợn hoặc con gà, bánh chưng, mứt kẹo, trà cau, hoa quả, rượu nước và vàng mã. Lễ trừ tịch còn là lễ để "khu trừ ma quỷ", do đó có từ "trừ tịch". Lễ trừ tịch cử hành vào lúc giao thừa nên còn mang tên là lễ giao thừa.^[17]

Cúng Giao thừa trong nhà

Cúng Giao thừa trong nhà là lễ cúng tổ tiên vào chính thời khắc giao thừa vừa tới, nhằm cầu xin Tổ tiên phù hộ độ trì cho gia đình mình gặp những điều tốt lành trong năm mới sắp đến. Mâm lễ bao gồm các món ăn mặn ngày Tết được chế biến tinh khiết, trang nghiêm, bao gồm:

Cỗ mặn:

- Bánh chưng;
- Giò - chả;
- Xôi gấc;
- Thịt gà;
- Xôi đậu xanh;
- Các món ăn mặn khác tùy theo nhu cầu của gia đình.

Cỗ ngọt và chay:

- Hương, hoa, đèn nến;
- Bánh kẹo;
- Mứt Tết;
- Rượu/bia và các loại đồ uống khác.

Khi cúng Giao thừa trong nhà, tất cả các thành viên trong gia đình đứng trang nghiêm trước bàn thờ, khấn tổ tiên để xin được các cụ phù hộ độ trì trong nhà mới, cầu an khang thịnh vượng, sức khỏe tốt. Trước khi khấn Tổ tiên để mời tiền nhân về ăn Tết cùng với con cháu hậu thế, các gia chủ khấn Thổ Công, tức là vị thần cai quản trong nhà (thường bàn thờ tổ tiên ở giữa, bàn thờ Thổ Công ở bên trái) để xin phép cho tổ tiên về ăn Tết.

Bảy ngày đầu năm

Ba ngày Tân niên

- **Ngày mông Một tháng Giêng:** là ngày Tân niên đầu tiên và được coi là ngày quan trọng nhất trong toàn bộ dịp Tết. Không kể những người tốt số, hợp tuổi được mời đi xông đất, vào sáng sớm ngày này, người Việt cổ thường không ra khỏi nhà, chỉ bày cỗ cúng *Tân niên*, ăn tiệc và chúc tụng nhau trong nội bộ gia đình. Đối với những gia đình đã tách khỏi cha mẹ và cha mẹ vẫn còn sống, họ đến chúc tết các ông bố theo tục: *Mông Một Tết cha*.
- **Ngày mông Hai tháng Giêng:** ngày này cũng có những hoạt động cúng lễ tại gia vào sáng sớm. Sau đó, người ta chúc tết các bà mẹ theo tục *Mông Hai Tết mẹ*. Riêng đàn ông chuẩn bị lập gia đình còn phải đến nhà cha mẹ vợ tương lai (nhạc gia) để chúc Tết theo tục *Đi sêu*.
- **Ngày mông Ba tháng Giêng:** Sau khi cúng cơm tại gia theo lệ cúng ít nhất đủ ba ngày Tết, các học trò thường đến chúc Tết thầy dạy học theo tục *Mông Ba Tết thầy*^[18].

Trong những ngày này người ta thường đi thăm viếng, hỏi thăm nhau những điều đã làm trong năm cũ và những điều sẽ làm trong năm mới.

Xông đất

Xông đất (hay *đạp đất, mở hàng*). Tục lệ xông đất đã có lâu đời ở Việt Nam. Nhiều người quan niệm ngày Mông Một "khai trương" một năm mới. Họ cho rằng vào ngày này, nếu mọi việc diễn ra suôn sẻ, may mắn, cả năm cũng sẽ được tốt lành, thuận lợi. Ngay sau thời khắc giao thừa, bất cứ người nào bước từ ngoài vào nhà với lời chúc năm mới được coi là đã xông đất cho gia chủ.^[19] Người khách đến thăm nhà đầu tiên trong một năm cũng vì thế mà quan trọng. Cho nên cứ cuối năm, mọi người cố ý tìm xem những người trong bà con hay láng giềng có tính vui vẻ, linh hoạt, đạo đức và thành công để nhờ sang thăm. Người đến xông đất thường chỉ đến thăm, chúc tết chừng 5 đến 10 phút chứ không ở lại lâu, hầu cho mọi việc trong năm của chủ nhà cũng được trôi chảy thông suốt.

Cách chọn tuổi xông đất:

1. **Tuổi Giáp** hợp với Kỷ mà kỵ với Canh – Mậu.
2. **Tuổi Ất** hợp với Canh mà kỵ với Tân – Kỷ.
3. **Tuổi Bính** hợp với Tân mà kỵ với Nhâm – Canh.
4. **Tuổi Đinh** hợp với Nhâm mà kỵ với Quý – Tân.
5. **Tuổi Mậu** hợp với Quý mà kỵ với Giáp – Nhâm.
6. **Tuổi Kỷ** hợp với Giáp mà kỵ với Ất – Quý.
7. **Tuổi Canh** hợp với Ất mà kỵ với Bính – Giáp.
8. **Tuổi Tân** hợp với Bính mà kỵ với Đinh – Ất.
9. **Tuổi Nhâm** hợp với Đinh mà kỵ với Mậu – Bính.
10. **Tuổi Quý** hợp với Mậu mà kỵ với Kỷ – Đinh. [17]

Người đi xông đất xong có niềm vui vì đã làm được việc phước, người được xông đất cũng sung sướng vì tin tưởng gia đạo mình sẽ may mắn trong suốt năm tới.^[19] Thời xưa, chỉ có hai cách chọn người tốt vía xông đất ngày đầu năm. Kẻ làm quan, người có học chọn người xông đất có tuổi hợp tuổi với chủ nhà.

Xuất hành và hái lộc

Xuất hành là lần đi ra khỏi nhà đầu tiên trong năm, thường được thực hiện vào ngày tốt đầu tiên của năm mới để đi tìm may mắn cho bản thân và gia đình. Trước khi xuất hành, người ta phải chọn ngày Hoàng đạo, giờ Hoàng đạo và các phương hướng tốt để mong gặp được các quý thần, tài thần, hỷ thần... Tại miền Bắc, nếu xuất hành ra chùa hay đền, sau khi lễ bái, người Việt còn có tục bẻ lấy một *cành lộc* để mang về nhà lấy may, lấy phước. Đó là tục *hái lộc*. Cành lộc là một cành đa nhỏ hay cành đề, cành si... là những loại cây quanh năm tươi tốt và nảy lộc. Tục hái lộc ở các nơi đền, chùa ngụ ý xin hưởng chút lộc của Thần, Phật ban cho nhân năm mới. Cành lộc thường đem về cắm ở bàn thờ. Khác với miền Bắc, miền Trung không có tục hái lộc đầu năm nhờ thế mà cây cối trong các đền chùa ở miền Trung vẫn giữ nguyên lá xanh biếc suốt cả mùa xuân.^[19]

Vào những ngày đầu năm, khi mặt trời mọc, người ta đi ra khỏi nhà xem chiều gió thổi và có thể đoán được năm mới hên hay xui, chẳng hạn:

- **Gió Nam:** chỉ đại hạn;
- **Gió Tây:** chỉ cướp bóc loạn lạc;
- **Gió Tây Nam:** chỉ bệnh dịch tả;
- **Gió Bắc:** chỉ được mùa vừa phải;
- **Gió Tây Bắc:** chỉ được mùa đỗ, đậu;
- **Gió Đông:** chỉ có lụt lớn.^[19]

Chúc Tết

Sáng mùng Một Tết còn gọi là ngày *Chính đán*, con cháu tụ họp ở nhà tộc trưởng để lễ Tổ Tiên và chúc tết ông bà, các bậc huynh trưởng. Theo quan niệm, cứ năm mới tới, mỗi người tăng lên một tuổi, bởi vậy ngày mùng Một Tết là ngày con cháu "chúc thọ" ông bà và các bậc cao niên (ngày xưa, các cụ thường không nhớ rõ ngày tháng sinh nên chỉ biết Tết đến là tăng thêm một tuổi).

Thăm viếng họ hàng, hàng xóm, bạn bè và đồng nghiệp

- **Thăm viếng họ hàng** là để gắn kết tình cảm gia đình họ hàng. Lời chúc tết thường là sức khỏe, phát tài phát lộc, gặp nhiều may mắn, mọi ước muốn đều thành công... Những người năm cũ gặp rủi ro thì động viên nhau *tai qua nạn khỏi* hay *cửa đi thay người* nghĩa là trong cái họa cũng tìm thấy cái phúc, hướng về sự tốt lành.
- **Đến thăm những người hàng xóm của mình** – những gia đình sống gần với gia đình mình, chúc họ những câu tốt lành đầu năm mới. Những chuyến thăm hỏi này giúp gắn kết mọi người với nhau, xóa hết những khúc mắc của năm cũ, vui vẻ đón chào năm mới.
- **Đến thăm những người bạn bè, đồng nghiệp, những người thân thiết với mình** để chúc họ những câu tốt lành, giúp tình cảm bạn bè gần gũi hơn.

Mừng tuổi

Lì xì (利市, phát âm theo người Quảng Đông: *lishi*): người lớn thường tặng trẻ em tiền bỏ trong một bao giấy đỏ, hay "hồng bao", gọi là "lì xì" với những lời chúc mừng ăn no, chóng lớn. Theo

cổ tích Trung Quốc thì trong "hồng bao" có 8 đồng tiền (là Bát Tiên hóa thân) được đặt dưới gói đưa trẻ để xua đuổi quỷ đến quấy nhiễu.

Theo truyền thuyết:

Ngày xưa có một con yêu quái thường xuất hiện vào đêm Giao thừa khiến trẻ con giật mình khóc thét lên. Hôm sau đưa trẻ nhức đầu, sốt cao, làm cho bố mẹ không dám ngủ, phải thức canh phòng yêu quái. Có một cặp vợ chồng nọ mới sinh được một mụn con trai kháu khỉnh. Tết năm đó, có 8 vị tiên dạo qua, biết trước cậu bé sẽ gặp nạn liền hóa thành 8 đồng tiền ngày đêm túc trực bên cậu bé. Sau khi cậu bé ngủ say, hai vợ chồng lấy giấy đỏ gói những đồng tiền này lại và đặt lên gối con rồi ngủ. Nửa đêm, con yêu quái xuất hiện định làm hại đứa trẻ thì từ chiếc gối loé lên những tia vàng sáng rực, khiến nó khiếp vía bỏ chạy. [20]

Tiền mừng tuổi nhận được trong ngày Tết gọi là "Tiền mở hàng". Xưa còn có lệ cho tiền phong bao với số tiền lẻ (chứ không phải là tiền chẵn), ngụ ý tiền này sẽ sinh sôi nảy nở thêm nhiều. [21]

Hóa vàng

Ngày mùng 4 tháng Giêng theo lịch cổ là ngày con nước. Trong ngày này, người Việt làm lễ cúng tổ tiên đã về ăn Tết với con cháu và đốt nhiều vàng mã để tiền nhân về cõi âm có thêm tiền vốn đầu năm, đặng phù hộ độ trì cho con cháu hậu thế làm ăn phát đạt. Tại nhiều vùng ở Đồng bằng Bắc Bộ, người Việt có tục hát chèo đồ đưa tổ tiên trở lại thế giới bên kia.

Tục hóa vàng ngày mùng 4 hoặc mùng 5, không ít gia đình vẫn theo truyền thống cũ: làm cơm, đốt vàng mã gửi người thân khuất bóng lời cầu nguyện một năm mới nhiều may mắn. [22] Theo nhà sử học Dương Trung Quốc, tục *hoá vàng* dựa trên tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, vật hoá vàng thường gắn với đời sống thường nhật, để thấy con người ở thế giới vô hình bên kia sống gần với dương gian [23]. Vào ngày mùng 4 và mùng 5 tháng Giêng, người ta kiêng xuất hành vì đây là ngày không tốt.

Khai hạ

Ngày mùng 7 tháng Giêng (cũng có thể là mùng 6 tháng Giêng) là ngày cuối cùng của chuỗi lễ hội Tết. Trong ngày này, người Việt làm lễ hạ Cây nêu, gọi là *lễ Khai hạ*, kết thúc dịp Tết Nguyên đán và bắt đầu bước vào việc làm ăn trong năm mới từ ngày mùng 8 hoặc mùng 9 tháng Giêng. [24]



- **Âm thực ngày Tết**

Một cặp bánh chưng vuông (chưa luộc)



Xôi gấc

Thành ngữ Việt Nam có câu *Đói giỗ cha, no ba ngày Tết*. Tết đến, dù nghèo khó đến đâu thì người ta cũng cố vay mượn, xoay xở để có đủ ăn trong ba ngày Tết sao cho "trẻ có bát canh, già được manh áo mới". Hơn thế nữa, dù có đói khát quanh năm thì đến Tết, mọi người mà nhất là trẻ em thường được ăn uống no đủ. Bữa ăn ngày Tết thường có nhiều món, đủ chất hơn và sang trọng hơn bữa ăn ngày thường. Vì vậy mà người ta cũng thường gọi là "ăn Tết". Ngoài cơm, ngày Tết còn có:

- Bánh truyền thống: bánh chưng, bánh dày, bánh tét... Đây là các loại bánh đặc trưng cho phong tục ăn uống ngày Tết ở Việt Nam. Bánh chưng và bánh dày còn được gắn với các sự tích cổ của các vua Hùng, tổ tiên của người Việt.
- Cỗ Tết: dịp Tết người Việt thường tổ chức ăn uống lớn, gọi là ăn cỗ. Các món cỗ trong nhiều gia đình có thể có bóng bì, canh măng, chân giò có nắm hương, miến nấu lòng gà, nem rán, xôi gấc, xôi đỗ, thịt gà, thịt đông, món xào, giò lụa, giò mỡ, nộm, dưa hành muối...
- Mứt Tết và các loại bánh kẹo khác để thờ cúng, sau đó dọn ra để đãi khách. Mứt có rất nhiều loại như: mứt gừng, mứt bí, mứt cà chua, mứt táo, mứt dừa, mứt quất, mứt sầu riêng, mứt mít, mứt khoai, mứt hạt sen, mứt chà-là, mứt lạc, mứt me...
- Trái cây, đặc biệt là dưa hấu đỏ không thể thiếu trong những gia đình miền Nam.^[25] Dưa hấu được chưng cúng nơi bàn thờ Tổ tiên, bên cạnh các loại mứt, mâm ngũ quả, bánh kẹo..., và nhiều quả dưa còn được gắn thêm chữ Phước - Lộc - Thọ. Sáng mùng một Tết, người nhà cử người bỏ quả dưa để bói cầu may và lấy hên xui.^[25]
- Kẹo bánh thì đa dạng hơn như: Kẹo bột, kẹo dồi, kẹo vừng (mè), kẹo thèo lèo, kẹo dừa, kẹo cau, kẹo đậu phụng (kẹo cu-đơ), bánh chè lam... Ngoài ra, Tết còn có hạt dưa, hạt bí, hạt hướng dương, hạt điều, hạt dẻ rang...
- Thức uống ngày Tết: Phổ biến nhất vẫn là rượu. Các loại rượu truyền thống của dân tộc như rượu nếp thơm, nếp cái hoa vàng (người Kinh), nếp nương (người Thái), nếp cẩm (người Mường), rượu San lùng, rượu ngô (người H'Mong, người Dao), rượu Mẫu sơn (người Tày, người Nùng), rượu Bàu đá (Trung bộ), rượu đế (Nam Bộ)... thường được dùng. Sau bữa ăn, người ta thường dùng trà xanh. Ngày nay còn có thêm các loại rượu của phương Tây, bia và các loại nước ngọt.
- Ngoài ra, các gia đình miền Nam thường có thêm nôi thịt kho nước dừa (thịt kho rệu) và nôi khổ qua hầm và nem bì, dưa giá miền Nam, củ kiệu ngâm, bánh tráng (để quán) để ăn mấy ngày tết.^{[26][27]} Ngày trước miền Bắc có chè kho ngày Tết, hiện nay ít được biết đến^[28], cơm rượu và thịt đông, dưa hành.^[29] Miền Trung có dưa món và món tré, giống giò thủ của miền Bắc nhưng nhiều vị củ riêng, thịt chua và tai heo.^[29]

• Những phong tục tập quán và sinh hoạt ngày Tết

Phong tục ngày Tết

Phong tục chỉ còn tồn tại phảng phất

- **Sêu Tết:** Ngày xưa các cặp trai gái đang trong thời kỳ hứa hôn, trước Tết người con rể tương lai phải mang lễ đến biếu bố mẹ vợ.^[30]
- **Trông và hạ nêu:** Trên cây treo một số vật tượng trưng gọi là bùa nêu để trừ tà quỷ.^[30]
- **Hát sắc bùa:** Sau giao thừa, trẻ em nhà nghèo tụ thành từng nhóm, đến cửa các nhà vừa hát vừa gõ trống. Chủ nhà bao giờ cũng mở cửa ra phát tiền mừng tuổi cho các em để hai bên cùng gặp hên.^[30]
- **Gánh nước:** Ngay sau Giao thừa hoặc sáng mùng Một, người nhà mang thùng ra sông hoặc ra giếng làng gánh nước về đổ đầy chum vại, với hy vọng sang năm mới “củ cải như nước non”.^[30]
- **Chúc Tết theo thứ tự:** Chúc theo thứ tự *Mùng một nhà trai, mùng hai nhà vợ, mùng ba nhà thầy*. Ngày nay tùy theo thời tiết, đường sá, tiện bên nào thì đến bên đó trước.^[30]
- **Lạy sống ông bà:** Con cháu đến chúc Tết việc đầu tiên là phải vào quỳ lạy sống các cố và ông bà.^[30]

Phong tục vẫn đang tồn tại rộng rãi



Phong bì lì xì treo trên cây mai

- **Mua và xin câu đối trước Tết:** Nhiều người ta mua một câu đối hay hoặc một vài chữ Nho mang ý nghĩa cầu an, cầu tài lộc cho năm mới.^[30]
- **Mâm ngũ quả và bàn thờ gia tiên:** Được bày biện cầu kỳ đầy đủ vật lễ. Người nội trợ có ý thức mua đủ 5 loại quả và trình bày sao cho đẹp mắt và có ý thể hiện vẻ sung túc của gia đình.^[30]
- **Xông nhà:** Người ta nhờ người hợp tuổi, hợp mệnh đến xông nhà, cầu mong sang năm lấy được vía tốt của người xông nhà.^[30]
- **Chọn hướng xuất hành:** Sau giao thừa, có người xuất hành đi du xuân luôn. Họ chọn một hướng tương hợp tương sinh với mình với con giáp của năm để xuất hành cầu tài đón lộc.^[30]
- **Lễ chùa:** Có người cả năm không đi lễ, nhưng đến Tết nhất thiết phải qua chùa thắp nén hương, dâng tiền giọt giàu hoặc tiền công đức cho chùa. Vào ngày đầu năm, tại chốn linh thiêng, người ta tin rằng điều cầu khẩn của mình có nhiều khả năng thành hiện thực.^[30]

- **Mua muối:** Đầu năm mọi nhà đều mua muối để cầu may mắn đến.^[31] Vẫn có câu là *Đầu năm mua muối, cuối năm mua vôi*.
- **Khai ấn và Khai bút:** Đầu Xuân, nhằm vào ngày tốt, giờ tốt, người có chức tước *khai ấn* (đóng con dấu lần đầu tiên trong năm); học trò, sĩ phu *khai bút* (viết bài hoặc một đoạn văn, một câu thơ... đầu tiên trong năm); nhà nông khai canh, (cày ruộng, làm đất, trồng, cấy lần đầu tiên trong năm); người buôn bán thì "khai thương", (mở hàng lần đầu tiên trong năm)... Sau ngày mừng Một, dù có mãi vui cũng chọn ngày để *khai nghề, làm lấy ngày*. Nếu như mừng Một tốt thì chiều mừng Một bắt đầu. Riêng khai bút thì Giao thừa xong, chọn giờ Hoàng đạo không kể mừng Một là ngày tốt hay xấu. Người thợ thủ công nếu chưa ai thuê mướn đầu năm thì cũng tự làm cho gia đình một sản phẩm, một dụng cụ gì đó. Người buôn bán, vì ai cũng chọn ngày tốt nên phiên chợ đầu xuân vẫn đông, mặc dầu người bán chỉ bán lấy lệ, người ta thường chợ Tết cùng với du xuân (đi chơi Tết).
- **Đi lễ chùa và xin xăm** (miền Bắc gọi là *xin thẻ*): Không ai biết chắc chắn phong tục này có từ bao giờ và tại sao nhưng trong những ngày đầu năm âm lịch thì rất nhiều người thích đi lễ ở các lăng tẩm, đền chùa để cúng bái và xin xăm nhất là vào buổi sáng mùng một, phong tục này thường được tiến hành chung với tục lệ chọn hướng xuất hành và hái lộc. Xin xăm là một hình thức tin vào các thẻ xăm có ghi lời sấm báo trước điềm lành hay dữ trong năm và thường cần có thầy bàn xăm. Ở miền Bắc có tục "bốc quẻ thẻ" giống như tục "xin xăm" ở phía Nam. Người xin thẻ dâng một lễ mọn rồi chọn lấy một quẻ thẻ bằng tre viết chữ Hán. Trên quẻ thẻ thường ghi một câu văn ngắn gọn rút từ điển tích Trung Hoa cổ. Căn cứ câu văn ấy, người xin thẻ có thể luận ra "tiền định" cuộc đời mình trong năm đó. Nếu không thông thạo Hán Văn, có thể thuê thầy đồ luận giải giúp. Ngày nay, người ta thường bỏ thẻ tre và thay vào đó bằng những tờ bươm in chữ quốc ngữ với lời giải được soạn sẵn.

Sinh hoạt ngày tết

- **Áo quần mới:** Ngày xưa, trước Tết một thời gian ngắn, các bà các mẹ trong nhà phải thức khuya quay tơ, dệt vải, may áo quần mới cho cả nhà. Công việc này thường kết thúc vào ngày cuối năm. Đến sáng mừng Một Tết, cả nhà dậy sớm, thay quần áo mới để làm lễ gia tiên. Người ta cho rằng cần phải rũ bỏ những cái cũ, cái không may mắn đi theo quần áo cũ và đón một năm mới với nhiều hi vọng và niềm vui mới từ bộ quần áo mới đó.^[32]
- **Dọn dẹp nhà cửa trước Tết:** Do tục kiêng cử quét nhà trong ngày Tết.^[33] Theo quan niệm dân gian, việc quét nhà trong ngày Tết sẽ quét đi theo cả lộc xuân (xác pháo đốt trong đêm giao thừa), người quét nhà sẽ bị "rông" cả năm; (rông: được hiểu như sự xui xẻo).
- **Trả nợ cũ:** Đối với nhiều người Việt, dịp tất niên là dịp *trả nợ cũ*, xóa bỏ xích mích của năm cũ, để hướng tới năm mới vui vẻ hòa thuận hơn.^[33]
- **Treo quốc kỳ:** Những năm sau ngày thống nhất đất nước, tại Việt Nam, ngày tết cũng như các ngày lễ trong năm, chính phủ đều khuyến khích treo quốc kỳ. Các công sở, công ty, trường học, nơi sinh hoạt công cộng thường treo quốc kỳ kèm bích chương "Chúc mừng năm mới" và các loại cờ ngũ sắc.

- **Trò chơi dân gian:** bịt mắt bắt dê, múa võ, hát bội, hát cải lương, hát chèo, đánh đu, thi leo cột mỡ, đập niêu, chơi gà; bài chòi; chơi tổ tôm điếm; chơi cờ người và nhiều trò dân gian cổ truyền khác.
- **Cờ bạc:** Ngày xưa các gia đình có nề nếp quanh năm cấm đoán con cháu không được cờ bạc rượu chè nhưng trong dịp Tết thì tam cúc, cờ gánh, cờ nhảy, chắn, tổ tôm... ai thích trò nào chơi trò ấy. Đến lễ khai hạ (hạ nêu) thì xé bộ tam cúc, cất bộ tổ tôm... hoặc đốt các bộ bài trong lễ hóa vàng.
- **Cúng đưa và Hạ nêu:** Trong những ngày Tết, người Việt quan niệm rằng có sự hiện diện của Ông Bà tổ tiên nên bàn thờ luôn được thắp hương và cúng cơm mỗi ngày. Thường thì chiều mùng Bốn hay mùng Năm cúng tiễn đưa Ông Bà, chiều mùng Bảy cúng *hạ nêu*.
- **Đốt pháo** thường hay có trong dịp cúng tất niên hay thời khắc giao thừa ngày Tết cổ truyền. Từ năm 1994, chính quyền Việt Nam đã cấm đốt pháo, buôn bán và nhập khẩu pháo bằng Chỉ thị số 406/CT-TTg ngày 8 tháng 8^[34] vì tính chất nguy hiểm dễ gây sát thương của nó. Thay vào đó, chính quyền tổ chức các đêm bắn pháo hoa cho người dân thưởng thức.

Lễ hội Tết

Các lễ hội truyền thống khác như thi đấu cờ người; đua thuyền, đấu vật, đánh cò, múa lân, múa rồng, thi thả chim bồ câu ... tùy theo bản sắc văn hóa của mình, mỗi địa phương đều tổ chức lễ hội ngày tết với những phần "lễ" và phần "hội" chứa đựng những nét văn hóa khác nhau rất phong phú.

Từ năm 2004, tại Thành phố Hồ Chí Minh có Đường hoa Nguyễn Huệ và từ năm 2009, tại Hà Nội có Lễ hội phố hoa Hà Nội để trang hoàng hoa cho khách thưởng ngoạn.

Ngoài hội Tết, nhiều địa phương còn tổ chức các lễ hội mùa Xuân đặc biệt. Tại Hà Nội, vào ngày mùng 5 Tết, lễ hội Quang Trung được tổ chức ở gò Đống Đa, thuộc quận Đống Đa.^[35] và lễ hội Cổ Loa tại quận Đông Anh. Các nơi khác có Chợ Âm Dương mùng 4 ở Bắc Ninh và Chợ Viềng mùng 7 tại Nam Định, Hội xuân Yên Tử ở Quảng Ninh.

Tại làng cổ Vân Lương thuộc xã Vân Phú thành phố Việt Trì tỉnh Phú Thọ có hội ném đá, gọi là Ném Chài vào ngày 3 tháng giêng. Từ năm 1946 hội Ném Chài thôi tổ chức vì nguy hiểm tính mạng. Năm 2004 lễ hội được phục hồi nhưng thay ném đá bằng túi vải đựng cát.^[36]

Tại xã Đông Hoàng, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa có phiên chợ Chuộng tổ chức vào mùng 6 tết, người dân đến mua bán một số sản vật nông nghiệp để lấy may, còn thanh niên thì đánh nhau để cầu may.^[36]

- **Tín ngưỡng ngày tết**

Điềm lành

- **Hoa mai:** sau Giao thừa, nếu hoa mai (loại 5 cánh) nở thêm nhiều và đầy đặn thì đó là một điềm may. Và may mắn hơn nữa khi có một hoặc vài bông hoa 6 cánh.^{[37][38]}
- **Chó lạ vào nhà:** Tục ngữ *Mèo đến nhà thì khó, Chó đến nhà thì sang.*^[37]

- **Cây đào:** Nếu có nhiều cánh kép (hoa kép) 3 lớp (hàng) trên đài hoa và có hình dáng như bông hồng thì sẽ có nhiều phúc lộc.^[37]
- **Cây quất:** Nếu cây có nhiều chồi xanh mọc thì năm đó sẽ có nhiều lộc. Nếu có đủ Tứ quý: Quả chín, quả xanh, hoa và lộc thì sẽ may mắn và thành đạt cả năm.^[39]

Kiêng kỵ

Theo quan niệm trong ngày đầu năm (Nguyên Đán) mà có nhiều điều tốt đẹp thì cả năm đó chắc chắn sẽ có nhiều điều tốt đẹp đến cho mọi người, do đó, người Việt có một số kiêng kỵ như sau:

- **Kỵ mai táng:** Ngày Tết Nguyên Đán là ngày vui của toàn dân tộc, ngày mở đầu cho vận hội hanh thông của cả một năm, có ý nghĩa rất thiêng liêng. Gia đình phải tạm gác mối sầu riêng để hoà chung với niềm vui toàn dân tộc. Vì vậy có tục lệ cất khăn tang trong ba ngày Tết. Nhà có đại tang kiêng đi chúc Tết, mừng tuổi bà con, xóm giềng, ngược lại bà con xóm giềng lại cần đến chúc Tết và an ủi gia đình bất hạnh.^[40]

Trường hợp gia đình có người chết vào ngày 30 tháng chạp mà gia đình có thể định liệu được thì nên chôn cất cho kịp trong ngày đó, đa số các gia đình kiêng để sang ngày mừng Một đầu năm.

Trường hợp chết đúng ngày mừng Một Tết thì chưa phát tang vội nhưng phải chuẩn bị mọi thứ để sáng mừng Hai làm lễ phát tang.

- Ngày mừng Một Tết người ta rất kỵ người khác đến xin lửa nhà mình, vì quan niệm lửa là đồ là may mắn. Cho người khác cái đồ trong ngày mừng Một Tết thì cả năm đó trong nhà sẽ gặp nhiều điều không may như làm ăn thua lỗ, trong nhà lủng củng, ra đường hay gặp tai bay vạ gió...^[41]
- Kiêng cho nước đầu năm vì nước được ví như nguồn tài lộc trong câu chúc *tiền vô như nước*, nếu cho nước thì coi như mất lộc.^[41]
- Trong ngày này, người ta kiêng quét nhà vì theo một điển tích của Trung Quốc, nếu quét nhà thì năm đó gia cảnh sẽ nghèo túng, khánh kiệt. Khi hốt rác trong nhà đổ đi thì thần Tài sẽ đi mất.^[41]
- Ngày đầu năm cũng như ngày đầu tháng, người ta rất kiêng kỵ việc vay mượn hay trả nợ, cho vay. Người xưa quan niệm không nên vay tiền hoặc đồ đạc vào những ngày đầu năm mới, điều đó có thể làm chúng ta rơi vào cảnh túng thiếu cả năm, không may mắn.^[40]
- Trong ăn uống, người ta kiêng ăn thịt chó, cá mè, thịt vịt... Nếu ăn những thứ này vào dịp đầu năm hay đầu tháng sẽ "xúi quẩy".
- Ngoài ra, người già cũng khuyên con cháu trong ngày này không được đánh vỡ bát đĩa, ầm chén, cãi nhau, chửi nhau, kiêng những điều không vui xảy ra với gia đình.^[40]
- Người ta thường kiêng khóc lóc, buồn tủi hoặc nói tới điều rủi ro hoặc xấu xa trong dịp Tết.^[40]

- **Kiêng mặc quần áo màu trắng, đen:** Theo quan niệm của người xưa, màu trắng và đen là màu của tang lễ, chết chóc, vì vậy những ngày đầu năm thì phải mặc trang phục với những màu sắc sặc sỡ và thu hút sự chú ý, tạo nên sự phấn khởi và vui vẻ để đón chào năm mới, như: màu hồng, đỏ, vàng, xanh...^[40]
- Kiêng nói to, cãi nhau, nói xấu hay mắng người khác.^[40]
- Kiêng đi chúc Tết vào sáng Mồng Một Tết nếu không được gia chủ mời vì sợ sẽ mang đến điều không tốt đẹp cho chủ nhà trong năm mới. Theo phong tục xông đất, người đầu tiên bước vào nhà ai trong ngày mùng một Tết chính là người quyết định đem lại sự may mắn hoặc xui xẻo cho gia đình ấy trong cả năm.^[40]
- Ngày mồng 5 tháng giêng Âm lịch là ngày *nguyệt kỵ*, người Việt thường tin rằng ngày này không thích hợp cho xuất hành.^[42]

• Tết của người Việt Nam tại nước ngoài



*Cổng chào "Hội tết sinh viên" năm 2006
ở Little Saigon, California*

Người Việt sống ở nước ngoài nếu không có điều kiện về Việt Nam trong dịp Tết cũng tổ chức những hoạt động trong dịp Tết Âm lịch mang đậm truyền thống văn hóa Việt. Nhiều nơi có đông người Việt sinh sống như tại Mỹ, Úc, Pháp, Nga, Đức... người Việt sinh sống tại đây ăn Tết với bánh chưng gói và bán sẵn cũng như các món ăn được đưa từ Việt Nam sang như nước mắm Phan Thiết, cho đến củ tỏi, củ hành, rau húng, rau thơm... Nhiều gia đình cũng lập bàn thờ Gia tiên, bàn thờ cũng có mâm ngũ quả, bánh chưng, mứt Tết, hương trầm, rượu, kim ngân..., có gia đình treo cả câu đối, và một lọ hoa tươi giống như đón Tết cổ truyền tại Việt Nam^[43].

Nhiều nơi, cộng đồng và các hội đoàn người Việt, các chùa Phật giáo, các giáo xứ Công giáo có tổ chức Hội tết và ca nhạc văn nghệ Tết. Sứ quán Việt Nam và các lãnh sự quán Việt Nam tại nước ngoài cũng có tổ chức các hoạt động vui Tết đón xuân cho kiều bào như các buổi tiệc nhỏ hay văn nghệ Tết, như tại Thái Lan, Canada^[43].... Các khu thương xá của người Việt, các khu chợ Việt như tại Little Saigon ở California, Hackney (hay được gọi là "khu Việt Nam" tại Luân Đôn), Cabramatta (còn gọi là Saigonmatta) ở Sydney, Úc... cũng có bán các mặt hàng mứt, bánh chưng, hạt sen, lá dong tươi để gói bánh chưng, gạo nếp, xôi gấc, dưa khô, măng khô... được chuyển từ Việt Nam sang^[44]. Chợ hoa cũng có bán cành đào, cành mai, dưa hấu nhập từ các nước châu Á sang để trưng bày trong nhà.

Tại Mỹ, trước Tết Nguyên đán, kiều bào và du học sinh thường kết hợp tổ chức lễ hội mừng Tết lớn cho cộng đồng người Việt và cả cộng đồng người bản xứ. Đặc biệt hơn ở Việt Nam là nơi đây, vào ngày Tết được quyền đốt pháo nên các khu chợ Việt như chợ Lion, khu Little Saigon tràn ngập xác pháo giữa đêm giao thừa cho đến trọn ngày mồng 1 Tết^[45]. Hàng năm, vào ngày Tết, đều có các cuộc diễn hành tết của cộng đồng người Việt tại khắp nơi, với các xe

hoa và đoàn múa, lớn nhất là tại San Jose do Hội Diễn hành Xuân (*Vietnamese Spring Festival*) tổ chức, với sự kết hợp của nhiều hội đoàn, tổ chức ^[45]. Hội chợ tết cũng diễn ra khắp nơi với các phần đốt pháo, múa lân, ca nhạc văn nghệ, tái hiện các làng quê Việt xưa, thi đổ vui để học, thi hoa hậu áo dài, thi đấu võ, thi thiếu nhi tài năng,...^[45]. Như tại Garden Grove, trường Bolsa Grande High School hiện nay là địa điểm tổ chức "Hội Tết Sinh viên" hằng năm, với hàng trăm ngàn người tham dự, và do Tổng hội Sinh viên Việt Nam Nam Cali (UVSA) tổ chức liên tục từ năm 1982 đến nay ^{[46][47]}. Hội Tết Sinh viên năm 2010 sẽ có chủ đề là "Xuân yêu thương" và được tổ chức trong 3 ngày 12-13-14 tháng 2 năm 2010 ^[48]

Tại Úc, hàng năm, vào ngày Tết Nguyên Đán, đều có các cuộc diễn hành Tết và Hội Tết của cộng đồng người Việt tại khắp nơi, mang đậm bản sắc văn hóa Việt, như tại Sydney, Melbourne với hàng trăm ngàn người tham dự ^[49]. Các hội tết cũng có các món ăn Việt, những trò chơi dân gian, những gian hàng chợ tết, bắn pháo hoa, múa lân, tái hiện văn hóa Việt xưa...^[49]

- **Thi ca**



Câu đối Tết Binh Tuat (2006):

*Át đậu qua Gà lâm bệnh nằm im không tiếng gáy
Binh tuat đến Chó chạy rong đường lớn tiếng sủa vang*

Tết, và các tục lệ, được nhắc đến rất nhiều trong ca dao Việt Nam:

*Mùng Một thì ở nhà cha,
Mùng Hai nhà vợ, Mùng Ba nhà thầy
Mùng Một tết cha,
Mùng Hai tết mẹ, Mùng Ba tết thầy
Cu kêu ba tiếng cu kêu
Mong cho Tết đến dựng nêu ăn chè*

*Thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ
Cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh
Tết cũng là đề tài cho nhiều văn, thi sĩ:
Mỗi năm hoa đào nở
Lại thấy ông đồ già...*

(Vũ Đình Liên - Ông đồ)

*...Đì đẹt ngoài sân tràng pháo chuột
Om thòm trên vách bức tranh gà*

(Tú Xương)

*...Xuân về hoa cải nở vàng hoe.
Gạo nếp ngày xuân gói bánh chưng,
Cả đêm cuối chạp nướng than hồng.*

*Quần đào, áo đỏ, tranh gà lợn,
Cơm tám, dưa hành, thịt mỡ đông.*

(Đoàn Văn Cừ - Tết Quê Bà)

Hay câu đối Tết như:

*Chiều ba mươi, nợ hỏi tít mù, co căng đập thảng Bản ra cửa.
Sáng mồng một, rượu say túy lúy, giơ tay bồng ông Phúc vào nhà.*

(Nguyễn Công Trứ)

*Tối ba mươi, khép cánh càn khôn, nich chặt lại, kéo ma vương đưa quỷ tới.
Sáng mồng một, lỏng then tạo hóa, mở toang ra, cho thiếu nữ đón xuân vào.*

(Lưu truyền là của Hồ Xuân Hương)

Trong bài *Những câu hát châm biếm*, có nhắc đến ngày 30 Tết:

*Số cô chẳng giàu thì nghèo,
Ngày Ba Mươi Tết thịt treo trong nhà.*

• Nhạc Tết

Dịp tết là dịp vui vẻ nên không thể thiếu âm nhạc. Trong Tân nhạc Việt Nam có rất nhiều ca khúc sáng tác về chủ đề Tết và mùa Xuân. Trước đây có nhiều ca khúc xưa nổi tiếng như *Ly rượu mừng*, *Đón xuân* của Phạm Đình Chương, *Xuân và tuổi trẻ* của La Hối, *Xuân hạp mặt* của Văn Phụng, *Xuân đã về* của Minh Kỳ...^[50]. Trong thời chiến tranh Việt Nam, có những ca khúc hùng ca cho người chiến sĩ, nung đúc tinh thần họ như bài *Xuân chiến khu* của Xuân Hồng, nhưng cũng có những ca khúc buồn nói về sự xa cách như *Xuân này con không về*. Gần đây, nhiều ca khúc vui tươi đã được sáng tác như *Thì thầm mùa xuân* của Ngọc Châu, *Hoa cỏ mùa xuân* của Bảo Chấn, *Ngày tết quê em* của Từ Huy... Nhưng từ năm 2000 trở lại đây thiếu vắng những bài nhạc Xuân mới tạo được sự nổi tiếng mà thường là các ca sĩ chỉ hát nhạc cũ và phối âm lại^[51]. Ngoài ra, tết cũng là dịp để các nghệ sĩ thực hiện những show ca múa nhạc tết và hài kịch phục vụ người ái mộ^[52]. Các hãng sản xuất phim cũng có phim Tết đặc biệt.

Cụm từ "Tết" được nhắc đến rất nhiều lần trong bài hát "Tết quê em":

*Tết Tết Tết Tết đến rồi
Tết Tết Tết Tết đến rồi
Tết Tết Tết Tết đến rồi
Tết đến trong tim mọi người.
Mừng ngày Tết trên khắp quê tôi
Ngàn hoa thơm khoa sắc xinh tươi
Đàn em thơ khoe áo mới
Chạy tung tăng vui pháo hoa
Mừng ngày Tết trên khắp quê tôi
Người ra Trung, ra Bắc, vô Nam
Dù đi đâu ai cũng nhớ*

Về chung vui bên gia đình.

Và bài hát "Mùa xuân ơi" của Nguyễn Ngọc Thiệp nhắc nhiều lần cụm từ "Xuân xuân ơi":

Xuân Xuân ơi! Xuân đã về, có nỗi vui nào hơn ngày xuân đến. Xuân Xuân ơi! Xuân đã về, tiếng chúc giao thừa chào đón mùa xuân. Xuân Xuân ơi! Xuân đến rồi, cánh én bay về cho tim mình nao nức. Xuân Xuân ơi! Xuân đến rồi, những đoá mây vàng chào mừng xuân sang. Nghe âm vang bao câu chúc yên lành. Đất nước gấm hoa yên ấm an vui. Bao em thơ khoe áo mới tươi cười. Chào một mùa xuân mới. Xuân Xuân ơi! Xuân đã về, kính chúc muôn người với bao điều mong ước. Trong hương xuân ta vẫy tay chào. Kính chúc muôn nhà gặp nhiều an vui.

Các chương trình truyền hình đón Tết Những ngày đầu năm theo 12 con giáp

Trong bảng này tính các năm từ 1996 đến 2019.^[53]

Chi	Con vật tương ứng	Ngày tháng Dương lịch	
Tý	Chuột	19 tháng 2 năm 1996	7 tháng 2 năm 2008
Sửu	Trâu	7 tháng 2 năm 1997	26 tháng 1 năm 2009
Dần	Hổ (Cọp)	28 tháng 1 năm 1998	14 tháng 2 năm 2010
Mão	Mèo	16 tháng 2 năm 1999	3 tháng 2 năm 2011
Thìn	Rồng	5 tháng 2 năm 2000	23 tháng 1 năm 2012
Tỵ	Rắn	24 tháng 1 năm 2001	10 tháng 2 năm 2013
Ngọ	Ngựa	12 tháng 2 năm 2002	31 tháng 1 năm 2014
Mùi	Dê	1 tháng 2 năm 2003	19 tháng 2 năm 2015
Thân	Khỉ	22 tháng 1 năm 2004	8 tháng 2 năm 2016
Dậu	Gà	9 tháng 2 năm 2005	28 tháng 1 năm 2017
Tuất	Chó	29 tháng 1 năm 2006	16 tháng 2 năm 2018
Hợi	Lợn (Heo)	17 tháng 2 năm 2007	5 tháng 2 năm 2019

Theo quy luật của bảng trên, cứ 2 hoặc 3 năm thì có một năm Tết rơi vào tháng 1, còn lại là tháng 2.

• Chú thích

1. ^{a b c} Lm. Huỳnh Trụ (Theo hdgmvietnam.org) (20 tháng 1 năm 2009). "Tết nguyên đán". *Tổng giáo phận Hà Nội*. Truy cập 26 tháng 1 năm 2010.
2. Theo VDC1, "Tết Nguyên đán có từ bao giờ?", *Việt Báo*, 19 tháng 1 năm 2004. Truy cập 26 tháng 1 năm 2010.
3. Đoàn Hùng. "Lịch Ta, Lịch Tàu và sự khác biệt". Truy cập 20 tháng 8, 2007.
4. Tường Linh (nhà thơ) (7 tháng 1 năm 2006). "Nhớ chợ Tết làng xưa". *Việt Báo*. Truy cập 29 tháng 1 năm 2010.
5. "Đi chợ đồ cổ ngày giáp Tết" (HTML). *Thanh niên*. Truy cập 6 tháng 2, 2010.
6. K.H (sưu tầm), "Mâm ngũ quả ngày Tết: Nhiều quan niệm, lắm cách thể hiện", *Việt Báo*, 21 tháng 1 năm 2006. Truy cập 26 tháng 1 năm 2010.
7. ^{a b c} Nguyễn Nhã. "Cây nêu ngày Tết và tục thờ cúng tổ tiên". *Tuổi Trẻ Online*. Bản chính lưu trữ 14 tháng 3. Truy cập 27 tháng 1, 2006. Truy cập Thứ Sáu, 2006.
8. Phương Khanh, "Thú chơi tranh Tết của người Việt", *Việt Báo*, 8 tháng 2 năm 2007. Truy cập 29 tháng 1 năm 2010.
9. Trích 100 điều nên biết về phong tục VN, "Câu đối tết", *Việt Báo*, 15 tháng 2 năm 2007. Truy cập 26 tháng 1 năm 2010.
10. Theo T. Xuân, "Chơi hoa ngày Tết", *Tin Tức Online*, 28 tháng 1 năm 2010. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
11. "Trang hoàng ngày Tết - Trang trí nhà ngày Tết", *Thanh Niên online*, 11 tháng 12 năm 2008. Truy cập 26 tháng 1 năm 2010.
12. Sự tích hoa đào ngày Tết
13. Theo Kenny blog, "Hoa Mai trong ngày tết của người miền Nam", *Việt báo*, 9 tháng 2 năm 2008. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
14. Thúy Huỳnh, "Hoa mai ngày Tết", *Thanh niên Online*, 19 tháng 1 năm 2010. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
15. "Phong tục ngày Tết", *Xa lộ tin tức*, 31 tháng 1 năm 2010. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
16. Theo Báo Ninh Thuận, "Tại sao cúng Giao thừa ngoài trời?", *Tuổi trẻ Online*, 28 tháng 1 năm 2006. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
17. ^{a b c} Trọng Hùng. "Xông đất và nghi thức cúng giao thừa". *Phong thủy Trung Quốc*. Truy cập 9 tháng 2, 2010. Truy cập Thứ Ba, 2010.
18. Theo NGUYỄN CHÍNH TÂM - Doanh nhân Sài Gòn Cuối tuần, "Khoa học "Tết"", *Tuổi trẻ online*, 16 tháng 1 năm 2009. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
19. ^{a b c d} Tiếp Thị Gia Đình, "Xông đất đầu năm", *vietnamnet.vn*, 27 tháng 1 năm 2010. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
20. Theo TT, "Lại lịch tiền mừng tuổi", *Việt báo*, 22 tháng 1 năm 2004. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
21. Trích 100 điều nên biết về phong tục VN, "Phong tục ngày Tết: Chúc Tết, mừng tuổi, xuất hành", *Tuổi trẻ online*, 7 tháng 2 năm 2008. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.

22. Vũ Lê - Hoàng Khuê, "Tục hóa vàng ngày mừng 3", *vnexpress.net*, 9 tháng 2 năm 2008. Truy cập 26 tháng 1 năm 2010.
23. Đoàn Loan - Tuấn Dũng, "Hoá vàng" cúng tiễn tổ tiên, *Việt báo*, 11 tháng 2 năm 2005. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
24. Website Quê Hương, "Nguyên Đán ở Việt Nam", *vietnamnet.vn*, 20 tháng 1 năm 2010. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
25. ^{a b} Hoàng Hữu Quế (15 tháng 2 năm 2007). "Đưa hấu ngày Tết". *Hà Nội Mới*. *tintucxalo*. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
26. Nguyễn Ngọc Tuyết (18 tháng 1 năm 2010). "Nồi thịt kho ngày Tết". *Phụ Nữ Online*. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
27. Lê Lan (25 tháng 1 năm 2009). "Tục ăn Tết của người Sài Gòn". *Tổ Quốc*. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
28. Thu Trang (16 tháng 1 năm 2010). "Chè kho ngày Tết xưa". Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
29. ^{a b} "Hương vi ba miền". *Tin Việt Online*. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
30. ^{a b c d e f g h i j k} Hoàng Bùi, "Số phận của phong tục Tết", *Việt báo*, 29 tháng 1 năm 2006. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
31. Như Trang, "Đầu năm mua muối cầu may", *Việt báo*, 1 tháng 2 năm 2003. Truy cập 26 tháng 1 năm 2010.
32. (Theo Bách khoa Toàn thư), "Những tục lệ ngày Tết", *vietnamnet.vn*, 16 tháng 2 năm 2007. Truy cập 3 tháng 2 năm 2010.
33. ^{a b} Thúy Huỳnh, "Phong tục - tập quán Những điều kiêng kỵ trong ngày Tết", *Thanh niên Online*, 4 tháng 1 năm 2009. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
34. Thạc sĩ Phạm Thanh Bình, Văn phòng luật sư Hồng Hà, "Đốt pháo có thể bị xử lý hình sự", *Việt báo (Theo_VnExpress.net)*, 15 tháng 2 năm 2007. Truy cập 3 tháng 2 năm 2010.
35. Sưu tầm, "Hội Gò Đống Đa tưởng nhớ vua Quang Trung", *webdulich.com*. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
36. ^{a b} Theo bài viết "Lễ hội: Thừa và Thiếu" của Nguyễn Mỹ trên Báo Thể thao văn hóa cuối tuần số 9 năm 2010, trang 51
37. ^{a b c} "Nét đẹp của các phong tục đầu năm". *Báo Tuổi Trẻ (Theo VTV)* (13 tháng 1 năm 2009). Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
38. "Săn hoa đẹp ngày Tết". Truy cập 3 tháng 2, 2008.
39. "Bí quyết chọn hoa đào, quất ngày Tết". Truy cập 2 tháng 2, 2002.
40. ^{a b c d e f g} Theo THÚY HUỲNH - Thanh niên, "Những điều kiêng kỵ trong ngày Tết", *Báo Tuổi trẻ online*, 24 tháng 1 năm 2009. Truy cập 7 tháng 2 năm 2010.
41. ^{a b c} "Nói với con về Tết". Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
42. "Kiêng kỵ ngày đầu năm". *báo Tuổi Trẻ*. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
43. ^{a b} "Tết cổ truyền của người Việt Nam ở nước ngoài". *Việt Báo* (15 tháng 2 năm 2007). Truy cập 15 tháng 2, 2007.

44. “Không khí đón Tết tại Mỹ”. *VietNamNet* (17 tháng 2 năm 2007). Truy cập 17 tháng 2, 2007.
45. ^{a b c} “Người Việt Hải Ngoại Ăn Tết”. *VVNNEWS*. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
46. Hoàng Hợp Long (27 tháng 1 năm 2009). “Hội Tết Sinh Viên của Tổng Hội SVVN Nam Cali”. *Viễn Đông Daily News*. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
47. “Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam - Nam California tổ chức họp báo Hội Chợ Tết Xuân Kỷ Sửu – 2009 “Xuân Hy Vọng””. *báo Người Việt* (9 tháng 11 năm 2008). Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
48. “Hội Tết Sinh Viên 2010 Với Chủ Đề ‘Xuân Yêu Thương’”. *Việt Báo* (2009-20-20). Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
49. ^{a b} ““Tet festival” ở Úc”. *báo Tuổi Trẻ* (11 tháng 2 năm 2008). Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
50. “Xuân và Tết trong nhạc Việt”. *VietNamReview* (28 tháng 10 năm 2005). Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
51. Theo Eva (24 tháng 1 năm 2008). “Đùi hiu nhạc tết”. *VietNamNet*. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
52. Quỳnh Nguyên (2 tháng 2 năm 2008). “Đa dạng show ca nhạc tết”. *báo Tuổi Trẻ*. Truy cập 4 tháng 2 năm 2010.
53. “Sơ lược về 12 con giáp”. Truy cập 14 tháng 9, 2008.

Nguồn: <http://vi.wikipedia.org>